

PHỤ LỤC 18A

CHỨC NĂNG CỦA CÁC CƠ QUAN TRỰC THUỘC ỦY BAN HỖN HỢP RCEP

Ủy ban Hàng hóa

1. Chức năng của Ủy ban Hàng hóa, được thành lập dựa trên đoạn 1(a) Điều 18.6 (Các Cơ quan trực thuộc Ủy ban Hỗn hợp RCEP), bao gồm giám sát và điều phối công việc của các cơ quan trực thuộc, và xem xét mọi vấn đề phát sinh trên cơ sở hoặc liên quan đến việc thực thi:
 - (a) Chương 2 (Thương mại Hàng hóa);
 - (b) Chương 3 (Quy tắc Xuất xứ);
 - (c) Chương 4 (Thủ tục Hải quan và Thuận lợi hóa Thương mại);
 - (d) Chương 5 (Các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật);
 - (e) Chương 6 (Quy chuẩn, Tiêu chuẩn kỹ thuật và Thủ tục Đánh giá sự phù hợp); và
 - (f) Chương 7 (Phòng vệ Thương mại).
2. Liên quan tới Chương 2 (Thương mại Hàng hóa), chức năng của Ủy ban Hàng hóa bao gồm:
 - (a) giám sát và rà soát việc thực thi và hoạt động của Chương 2 (Thương mại Hàng hóa);
 - (b) xác định và khuyến nghị các biện pháp nhằm thúc đẩy và tạo thuận lợi cho việc cải thiện tiếp cận thị trường, bao gồm việc tham vấn để đẩy nhanh hoặc cải thiện các cam kết thuế quan theo Hiệp định này;
 - (c) giải quyết các rào cản thương mại hàng hóa giữa các Bên, bao gồm các vấn đề liên quan đến biện pháp thuế và phi thuế quan, ngoài các vấn đề kỹ thuật chỉ thuộc thẩm quyền của cơ quan trực thuộc khác liên quan đến một trong các chương được đề cập tại khoản 1;
 - (d) xem xét các vấn đề liên quan tới phân loại hàng hóa theo Hệ thống Hải hòa để áp dụng Phụ lục I (Biểu cam kết thuế) và chuyển đổi Biểu thuế của từng nước tại Phụ lục I (Biểu cam kết thuế) theo các

sửa đổi định kỳ của Hệ thống Hải hòa, phù hợp với Điều 2.14 (Chuyển đổi Biểu cam kết thuế), bao gồm việc thông qua các hướng dẫn chuyển đổi các Biểu thuế tại Phụ lục I (Biểu cam kết thuế) và trao đổi các Biểu thuế đã được chuyển đổi và các bảng tương ứng một cách kịp thời; và

- (e) thảo luận về mọi vấn đề khác liên quan đến Chương 2 (Thương mại Hàng hóa), bao gồm thực tiễn quản lý tốt về các biện pháp ảnh hưởng tới thương mại hàng hóa và tìm kiếm các giải pháp tăng cường hợp tác áp dụng thực tiễn quản lý tốt, nếu xét thấy phù hợp.

3. Liên quan đến Chương 3 (Quy tắc Xuất xứ), chức năng của Ủy ban Hàng hóa bao gồm:

- (a) giám sát việc thực hiện Chương 3 (Quy tắc Xuất xứ);
- (b) rà soát và đưa ra các khuyến nghị phù hợp cho Ủy ban Hỗn hợp RCEP, nếu cần thiết, về:
 - (i) quản lý hiệu quả và nhất quán Chương 3 (Quy tắc Xuất xứ), bao gồm việc giải thích và áp dụng, và tăng cường hợp tác liên quan đến Chương 3 (Quy tắc Xuất xứ); và
 - (ii) bất kỳ khả năng sửa đổi nào liên quan đến Phụ lục 3A (Yêu cầu Thông tin Tối thiểu), phù hợp với Điều 3.34 (Chuyển đổi Quy tắc Cụ thể Mặt hàng) và Điều 3.35 (Sửa đổi các Phụ lục); và
- (c) tạo thuận lợi cho hoạt động hợp tác và xác định các biện pháp nhằm đơn giản hóa các quy trình cấp xuất xứ nêu tại Phần B (Quy trình cấp xuất xứ) thuộc Chương 3 (Quy tắc Xuất xứ) và làm cho các quy định này trở nên minh bạch hơn, dễ dự đoán, và được chuẩn hóa, có tính tới các thực tiễn tốt nhất của các hiệp định thương mại khu vực và quốc tế khác.

4. Đối với Chương 4 (Thủ tục Hải quan và Thuận lợi hóa Thương mại), chức năng của Ủy ban Hàng hóa bao gồm:

- (a) giám sát việc thực thi Chương 4 (Thủ tục Hải quan và Thuận lợi hóa Thương mại);
- (b) rà soát và đưa ra các khuyến nghị phù hợp cho Ủy ban Hỗn hợp RCEP nhằm quản lý hiệu quả và nhất quán Chương 4 (Thủ tục Hải quan và Thuận lợi hóa Thương mại), bao gồm việc giải thích và áp

dụng, và tăng cường hợp tác liên quan đến Chương 4 (Thủ tục Hải quan và Thuận lợi hóa Thương mại); và

- (c) giám sát việc thực thi các quy định tại Điều 4.21 (Thỏa thuận thực thi).
5. Đối với Chương 5 (Các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật), chức năng của Ủy ban Hàng hóa bao gồm:
- (a) giám sát việc thực thi Chương 5 (Các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật);
 - (b) xem xét mọi vấn đề an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật mà các Bên cùng quan tâm, trên cơ sở tham vấn các chuyên gia liên quan trong trường hợp liên quan đến các vấn đề khoa học hoặc kỹ thuật; và
 - (c) tạo thuận lợi cho hoạt động hợp tác, bao gồm việc hợp tác trong các chương trình song phương, khu vực hoặc đa phương ở mức độ phù hợp, theo quy định tại Điều 5.13 (Hợp tác và Xây dựng Năng lực).
6. Đối với Chương 6 (Quy chuẩn, Tiêu chuẩn kỹ thuật và Thủ tục Đánh giá sự phù hợp), chức năng của Ủy ban Hàng hóa bao gồm:
- (a) giám sát việc thực thi Chương 6 (Quy chuẩn, Tiêu chuẩn kỹ thuật và Thủ tục Đánh giá sự phù hợp);
 - (b) tạo thuận lợi cho hoạt động hợp tác theo Điều 6.9 (Hợp tác);
 - (c) xác định các lĩnh vực ưu tiên được các Bên thống nhất để tăng cường hợp tác;
 - (d) xây dựng các chương trình công tác, khi cần thiết, trong các lĩnh vực ưu tiên được các Bên thống nhất nhằm tạo thuận lợi cho việc chấp thuận các kết quả đánh giá sự phù hợp và tính tương đương của các quy định kỹ thuật, trên cơ sở tham vấn các chuyên gia liên quan đối với các vấn đề mang tính khoa học hoặc kỹ thuật;
 - (e) giám sát việc thực hiện các chương trình công tác; và
 - (f) Giám sát các thỏa thuận song phương hoặc đa phương được xây dựng theo quy định tại Điều 6.13 (Thỏa thuận Thực thi).
7. Đối với Chương 7 (Phòng vệ Thương mại), chức năng của Ủy ban Hàng hóa bao gồm:

- 8.
- (a) giám sát việc thực thi Chương 7 (Phòng vệ Thương mại);
 - (b) nâng cao kiến thức và hiểu biết của một Bên về các luật, quy định, chính sách và thực tiễn phòng vệ thương mại của các Bên khác;
 - (c) tăng cường hợp tác giữa các cơ quan liên quan của các Bên trong lĩnh vực phòng vệ thương mại; và
 - (d) hợp tác về mọi vấn đề khác mà các Bên thống nhất là cần thiết.

Ủy ban Dịch vụ và Đầu tư

9. Chức năng của Ủy ban Dịch vụ và Đầu tư, được thành lập theo quy định tại đoạn 1(b) Điều 18.6 (Các Cơ quan trực thuộc Ủy ban Hỗn hợp RCEP), bao gồm giám sát và điều phối hoạt động của các cơ quan trực thuộc, và xem xét mọi vấn đề phát sinh từ hoặc liên quan đến việc thực thi hoặc hoạt động của:
- (a) Chương 8 (Thương mại Dịch vụ);
 - (b) Chương 9 (Di chuyển Thẻ nhân); và
 - (c) Chương 10 (Đầu tư).
10. Đối với Chương 8 (Thương mại Dịch vụ), chức năng của Ủy ban Dịch vụ và Đầu tư bao gồm:
- (a) giám sát và rà soát việc thực thi và hoạt động của Chương 8 (Thương mại Dịch vụ);
 - (b) thực hiện các chức năng được quy định tại Điều 8.12 (Chuyển tiếp) và Điều 8.13 (Sửa đổi Biểu); và
 - (c) tạo thuận lợi cho hoạt động hợp tác và xác định các biện pháp để thúc đẩy hơn nữa hoạt động thương mại dịch vụ.
11. Đối với Chương 10 (Đầu tư), chức năng của Ủy ban Dịch vụ và Đầu tư bao gồm:
- (a) giám sát việc thực thi Chương 10 (Đầu tư);
 - (b) thực hiện chương trình công tác được xây dựng theo quy định tại Điều 10.18 (Chương trình Công tác); và

(c) tạo thuận lợi cho hoạt động hợp tác và xác định các biện pháp để thúc đẩy hơn nữa hoạt động đầu tư.

12. Mỗi Bên phải cập nhật các biện pháp hoặc chính sách mới về thương mại dịch vụ và đầu tư cho Ủy ban Dịch vụ và Đầu tư.

Ủy ban Phát triển Bền vững

13. Chức năng của Ủy ban Phát triển Bền vững, được thành lập theo quy định tại đoạn 1(c) Điều 18.6 (Cơ quan trực thuộc Ủy ban Hỗn hợp RCEP), bao gồm việc xem xét mọi vấn đề phát sinh từ hoặc liên quan đến việc thực thi hoặc hoạt động của:

(a) Chương 14 (Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa); và

(b) Chương 15 (Hợp tác Kinh tế và Kỹ thuật).

14. Đối với Chương 14 (Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa), chức năng của Ủy ban Phát triển Bền vững bao gồm:

(a) giám sát việc thực thi Chương 14 (Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa); và

(b) thảo luận các giải pháp để tạo thuận lợi cho hoạt động hợp tác về doanh nghiệp nhỏ và vừa giữa các Bên.

15. Đối với Chương 15 (Hợp tác Kinh tế và Kỹ thuật), chức năng của Ủy ban Phát triển Bền vững bao gồm:

(a) xây dựng và điều phối chương trình công tác theo quy định tại Điều 15.5 (Chương trình Công tác) và cơ chế thực thi chương trình công tác;

(b) phối hợp với một Bên hoặc các Bên thực thi nhằm đưa ra các báo cáo, bao gồm báo cáo hoàn thiện cuối cùng cho mỗi hoạt động;

(c) giám sát và đánh giá việc thực hiện chương trình công tác để đánh giá hiệu quả tổng thể và đóng góp của chương trình công tác vào việc thực thi Hiệp định này; và

(d) làm việc với các cơ quan trực thuộc khác bao gồm các ủy ban khác nhằm xây dựng và duy trì thông tin liên lạc và hợp tác hiệu quả trong các hoạt động hợp tác kinh tế và kỹ thuật và các vấn đề liên quan khác.

Ủy ban Môi trường Kinh doanh

16. Chức năng của Ủy ban Môi trường Kinh doanh, được thành lập theo quy định tại đoạn 1(d) Điều 18.6 (Cơ quan trực thuộc Ủy ban Hỗn hợp RCEP), bao gồm việc xem xét mọi vấn đề phát sinh từ hoặc liên quan đến việc thực thi hoặc hoạt động của:
 - (a) Chương 11 (Sở hữu trí tuệ);
 - (b) Chương 12 (Thương mại Điện tử);
 - (c) Chương 13 (Cạnh tranh); và
 - (d) Chương 16 (Mua sắm Chính phủ).
17. Đối với Chương 11 (Sở hữu trí tuệ), chức năng của Ủy ban Môi trường Kinh doanh bao gồm:
 - (a) giám sát việc thực thi và hoạt động của Chương 11 (Sở hữu trí tuệ);
 - (b) thảo luận các giải pháp nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động hợp tác giữa các Bên; và
 - (c) trao đổi thông tin về các luật, quy định, hệ thống và các vấn đề khác là mối quan tâm chung của các Bên liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ.
18. Đối với Chương 12 (Thương mại Điện tử), chức năng của Ủy ban Môi trường Kinh doanh bao gồm:
 - (a) giám sát việc thực thi Chương 12 (Thương mại Điện tử);
 - (b) thực hiện các hoạt động theo quy định tại Điều 12.16 (Đối thoại về Thương mại Điện tử); và
 - (c) thảo luận về các giải pháp tạo thuận lợi cho hoạt động hợp tác về kinh tế số giữa các Bên.
19. Đối với Chương 13 (Cạnh tranh), chức năng của Ủy ban Môi trường Kinh doanh bao gồm:
 - (a) giám sát việc thực thi Chương 13 (Cạnh tranh);
 - (b) báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban Hỗn hợp RCEP về việc thực thi Chương 13 (Cạnh tranh) và việc xây dựng và các các hoạt động liên
20.
 - (a) giám sát việc thực thi Chương 13 (Cạnh tranh);
 - (b) báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban Hỗn hợp RCEP về việc thực thi Chương 13 (Cạnh tranh) và việc xây dựng và các các hoạt động liên

quan đến cạnh tranh, bao gồm các biện pháp nhằm thực thi nghĩa vụ theo quy định của các cam kết chuyển đổi được nêu tại:

- (i) Phụ lục 13A (Áp dụng Điều 13.3 (Các biện pháp phù hợp chống lại các hành vi phản cạnh tranh) và Điều 13.4 (Hợp tác) với Bờ-ru-nây);
 - (ii) Phụ lục 13B (Áp dụng Điều 13.3 (Các biện pháp phù hợp chống lại các hành vi phản cạnh tranh) và Điều 13.4 (Hợp tác) với Căm-pu-chia);
 - (iii) Phụ lục 13C (Áp dụng Điều 13.3 (Các biện pháp phù hợp chống lại các hành vi phản cạnh tranh) và Điều 13.4 (Hợp tác) với Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào); và
 - (iv) Phụ lục 13D (Áp dụng Điều 13.3 (Các biện pháp phù hợp chống lại các hành vi phản cạnh tranh) và Điều 13.4 (Hợp tác) với Mi-an-ma);
- (c) thúc đẩy hợp tác giữa các Bên về các vấn đề cạnh tranh;
 - (d) thúc đẩy hợp tác giữa các Bên về các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật xây dựng năng lực theo quy định tại Điều 13.6 (Hỗ trợ Kỹ thuật và Xây dựng Năng lực);
 - (e) thúc đẩy trao đổi thông tin giữa các Bên về các vấn đề cạnh tranh, bao gồm các vấn đề phát sinh từ Chương 13 (Cạnh tranh); và
 - (f) rà soát Chương 13 (Cạnh tranh) dựa trên nguyên tắc đồng thuận giữa tất cả các Bên.
21. Đối với Chương 16 (Mua sắm Chính phủ), chức năng của Ủy ban Môi trường Kinh doanh bao gồm:
- (a) tạo thuận lợi, nếu phù hợp và đã nhất trí, cho các hoạt động hợp tác như được nêu tại Điều 16.5 (Hợp tác); và
 - (b) tạo thuận lợi cho mọi hoạt động rà soát Chương 16 (Mua sắm Chính phủ) thực hiện theo quy định tại Điều 16.6 (Rà soát).